

*Lục Nam, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2022/TLST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị V, sinh năm 1984

Anh Phạm Văn P, sinh năm 1982 ủy quyền cho chị Vũ Thị V

Đều địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn*: Anh Lê Thế B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Trung đoàn 267, sư đoàn 365 tại thôn X, xã Y, huyện Lục Nam, tỉnh  
Bắc Giang

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về số tiền nợ và thời gian trả nợ:** Anh Lê Thế B có trách nhiệm thanh toán trả vợ chồng chị Vũ Thị V và anh Phạm Văn P số tiền vay gốc 443.000.000đ (bốn trăm bốn mươi ba triệu đồng) theo hai giấy cho vay tiền ngày 18/8/2021 và 28/02/2022. Thời hạn thanh toán ngày 10/11/2022.

**- Về án phí:** Anh Lê Thế B phải chịu 10.860.000đ (mười triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Vũ Thị V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Vũ Thị V 10.860.000đ tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014054 ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Huân**